

Số: 222/2018/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 23 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2018/TLST- DS ngày 16 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh P, sinh năm 1967;

Cư trú tại: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà H, sinh năm 1959;

Cư trú tại: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh P và bà H thỏa thuận thống nhất bà H còn nợ anh P số tiền là 128.737.000đ (*một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng*). Anh P đồng ý cho bà H trả số tiền nợ 128.737.000đ (*một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng*) vào ngày 15/6/2019 là hoàn tất.

Kể từ ngày anh P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà H nộp 1.609.213 đồng án phí DSST.

Anh P nộp 1.609.212 đồng án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.493.500 đồng theo biên lai thu số 39434 ngày 16 tháng 5 năm 2018 và 300.000 đồng theo biên lai thu số 39572 ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên anh P được hoàn lại giá trị chênh lệch là 2.184.287 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Cẩm Linh

